TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-DS	*Hoài Nhơn, ngày 11 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Trần Thị Phường

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Hồng Tuyền, là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 75/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Văn D, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đăng Văn C, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

2. Bà Đặng Thị Q, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu phố B, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

3. Ông Đặng Công X, sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

4. Bà Đặng Thị M, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu phố T, phường B thị xã H, tỉnh Bình Định.

5. Bà Đặng Thị T, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định.

6. Bà Đặng Thị N, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định.

(Các đương sự đều có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai ngày 20 tháng 3 năm 2024, người yêu cầu ông Đặng Văn D trình bày:

Ông D là con trai của ông Đặng C1, sinh năm 1933, địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định. Ông C1 có tiền sử phát triển thể chất và tâm thần hoàn toàn bình thường. Từ nhỏ, ông C1 không đi học, không biết chữ, lớn lên thì làm nông để kiếm sống, lập gia đình và sinh con. Khoảng từ năm 2019 thì ông C1 bắt đầu có biểu hiện suy giảm trí nhớ, quên trước quên sau, lẫn lộn tên con cháu trong gia đình. Thời gian gần đây, tình trạng bệnh ngày càng nặng, ông hay lẩm bẩm một mình, không còn nhận biết được người thân trong gia đình, vụng về, đêm ngủ ít, hay thức dậy xé giường chiếu, ăn uống phải đút, vệ sinh cá nhân đều do người nhà hỗ trợ, chăm sóc.

Ngày 29/02/2024, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T khám và kết luận ông C1 bị mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Để đảm bảo quyền lợi cho ông C1 và thuận lợi trong việc làm giấy tờ của gia đình, nay ông Đặng Văn D yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đặng C1 mất năng lực hành vi dân sự. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

Tại các bản tự khai ngày 21/3/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đăng Văn C, bà Đặng Thị Q, ông Đặng Công X, bà Đặng Thị M, bà Đặng Thị T, bà Đặng Thị N cùng trình bày:

Ông C, bà Q, ông X, bà M, bà T, bà N là con ruột của ông C1. Các ông, bà đều thống nhất như ý kiến trình bày của ông D, yêu cầu tuyên bố ông Đặng C1 bị mất năng lực hành vi dân sự và không có ý kiến bổ sung. Ông C, bà Q, ông X, bà M, bà T, bà N yêu cầu Tòa giải quyết vắng mặt vì lý do bận công việc. Mong Tòa xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng, triệu tập đầy đủ các đương sự để lấy lời khai. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Văn D, tuyên bố ông Đặng C1 bị mất năng lực hành vi dân sự.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông D phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc ông Đặng Văn D yêu cầu tuyên bố ông Đặng C1, sinh năm 1933, địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định bị mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự*:

Người yêu cầu ông Đặng Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đăng Văn C, bà Đặng Thị Q, ông Đặng Công X, bà Đặng Thị M, bà Đặng Thị T, bà Đặng Thị N đều có yêu cầu Tòa giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt người yêu cầu theo quy định.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ Kết luận Giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 347/KLGĐYC ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Trung tâm P kết luận đối với trường hợp bệnh của ông Đặng C1:

"a. Kết luận về y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer, khởi phát muộn (F00.1).

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự".

Căn cứ theo biên bản xác minh ngày 25/3/2024 tại UBND phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định xác định hiện nay ông C1 nằm một chỗ, mọi sinh hoạt cá nhân đều do người nhà chăm sóc. Ông C1 hiện đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, thuộc đối tượng: Khuyết tật đặc biệt nặng. Phù hợp với ý kiến người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xác định hiện nay mọi sinh hoạt cá nhân của ông C1 đều phụ thuộc vào người thân hỗ trợ, chăm sóc.

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự quy định như sau:

"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".

...

Do đó, việc ông Đặng Văn D, con ruột của ông Đặng C1 yêu cầu tuyên bố ông Đặng C1 là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] *Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm*: Ông Đặng Văn D phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về quá trình giải quyết việc dân sự và hướng xử lý việc dân sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 361, 367; 369, 370; 371; 372; 376; 378 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Đặng Văn D.

Tuyên bố ông Đặng C1, sinh năm 1933, địa chỉ: Khu phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định mất năng lực hành vi dân sự. Thời hạn được tính từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông D đã nộp theo biên lai số 0006284 ngày 18/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền

kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thuời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- CC THA dân sự thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Hoài Đức;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Phường

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 49-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định hoãn phiên toà; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định hoãn phiên toà (ví dụ: Số: 89/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi họ tên của Thư ký Toà án và tên Toà án nơi thư ký Toà án công tác như hướng dẫn tại điểm (1).

(4) Nếu có Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà thì ghi như hướng dẫn tại điểm (1) song đổi các chữ "Toà án nhân dân" thành "Viện kiểm sát nhân dân".

(5) Ghi số, ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 30/2017/TLST-LĐ).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(7) Ghi số, ngày, tháng, năm của Quyết định đưa vụ án ra xét xử (ví dụ: số 02/2017/QĐXXST-LĐ ngày 20 tháng 01 năm 2017).

(8) Ghi rõ lý do của việc hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm thuộc trường hợp cụ thể nào quy định tại điều luật tương ứng của Bộ luật tố tụng dân sự được nêu tại khoản 1 Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Xét thấy nguyên đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất vì lý do tai nạn lao động).

(9) Tuỳ từng trường hợp cụ thể mà ghi điều luật tương ứng của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: nguyên đơn vắng mặt lần thứ nhất có lý do chính đáng (bị tai nạn lao động phải đi cấp

cứu tại bệnh viện) quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì ghi: "Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự").

(10) Ghi rõ thời gian, địa điểm mở lại phiên toà dân sự sơ thẩm (ví dụ: Phiên toà dân sự sơ thẩm sẽ được mở lại vào hồi 08.00 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận 1, thành phố H), địa chỉ số….phố…phường….quận A, thành phố H Trong trường hợp chưa ấn định được thì ghi "Thời gian, địa điểm mở lại phiên toà xét xử vụ án sẽ được Toà án thông báo sau".